ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 291 /GP-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

Trung tâm Công báo - Tin học
21.01.2020 14:12:14 +07:00

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, ngày 27/12/2019 (kèm theo Đề án xả nước thải vào nguồn nước) của Phòng khám đa khoa Hợp Lực 82; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 95/TTr-STNMT ngày 10/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Phòng khám đa khoa Hợp Lực 82 *(Giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh số 166/HT-GPHĐ ngày 24/12/2019 của Sở Y tế; địa điểm hành nghề số 82, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh)* được xả nước thải y tế; với các nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí, toạ độ điểm xả nước thải: Số 82, đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh; Tọa độ X = 20 28 958, Y = 0541 630 (Hệ tọa độ VN 2000, múi chiếu 3^0, xác định bằng máy định vị GPS cầm tay).

2. Nguồn tiếp nhận nước thải: Sông Cày thuộc địa phận xóm Bắc Phú, xã Thạch Trung, thành phố Hà Tĩnh.

3. Phương thức xả thải: Nước thải sau khi xử lý đạt quy chuẩn cho phép được dẫn tự chảy ra mương thoát nước thải của thành phố Hà Tĩnh sau đó chảy về sông Cày. Nước thải được xả ven bờ trên bề mặt nguồn tiếp nhận theo phương thức tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: Xả gián đoạn, theo chế độ bơm tự động.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 02m^3/ngày đêm.

6. Chất lượng nước thải: Giá trị tối đa được phép của các thông số ô nhiễm đặc trưng trong nước thải y tế của Phòng khám khi xả ra nguồn tiếp nhận nước thải không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế QCVN 28:2010/BTNMT - Cột B, hệ số K=1,2. Cụ thể ở bảng sau:

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị giới hạn
1	pH	-	6,5 – 8,5
2	BOD_5 (20°C)	mg/l	60
3	COD	mg/l	120
4	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120
5	Sunfua (tính theo H_2S)	mg/l	4,8
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	12
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	60
8	Phosphat (tính theo P)	mg/l	12
9	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	24
10	Tổng coliforms	MPN/100ml	5000
11	Salmonella	Vi khuẩn/ 100ml	Không phát hiện
12	Shigella	Vi khuẩn/ 100ml	Không phát hiện
13	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/ 100ml	Không phát hiện

7. Thời hạn của giấy phép: 05 (năm) năm, kể từ ngày ban hành giấy phép này.

Điều 2. Yêu cầu đối với Phòng khám đa khoa Hợp Lực 82:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép; thu gom, vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng thiết kế, quy trình nêu trong Hồ sơ, bảo đảm các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định tại Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này trước khi xả vào nguồn tiếp nhận. Nếu có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu thì Phòng khám phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục; ghi chép lưu lượng nước xả thải hàng ngày vào sổ vận hành công trình đảm bảo tính pháp lý.

3. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận như sau:

- Quan trắc chất lượng nước thải: 01 điểm trước hệ thống xử lý nước thải và 01 điểm sau hệ thống xử lý nước thải tại vị trí xả nước thải, với các thông số ở Khoản 6

Điều 1 của Giấy phép này; tần suất quan trắc 06 tháng/01 lần.

- Quan trắc chất lượng nguồn tiếp nhận nước thải: 01 điểm trên sông Cày; cách điểm tiếp nhận khoảng 100m về phía hạ lưu; các thông số quan trắc gồm: pH, DO, TSS, COD, BOD_5, NH_4^+, NO_3^-, PO_4^{3-}, Coliform, tổng dầu mỡ; tần suất quan trắc 01 năm/01 lần; quy chuẩn áp dụng QCVN 08:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

4. Định kỳ báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (qua Chi cục Biển, Hải đảo và Tài nguyên nước) theo quy định tại Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước; chịu sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương.

6. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Phòng khám đa khoa Hợp Lực 82 còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung như Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Phòng khám đa khoa Hợp Lực 82 được hưởng các quyền theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND-UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thành phố Hà Tĩnh; Chủ tịch UBND phường Bắc Hà; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Bà Trần Thị Dung - Đại diện Phòng khám đa khoa Hợp Lực 82 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục QL Tài nguyên nước - BTNMT (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, XD, NN&PTNT;
- Phó VP phụ trách NN;
- Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL_2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Sơn